

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 12 - 2017.

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Trần Thị Lệ**

2. Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 343/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về “**Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2017/QĐXX-ST ngày 18 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Trương Thị O;** sinh năm 1992 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang .

2. Bị đơn: **Anh Danh H;** sinh năm 1988 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 6/56A Khu phố K, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trương Thị O trình bày:**

Chị O và anh Danh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/8/2012.

Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 01 (một) con chung tên Danh Pha L, sinh ngày 05/02/2012. Tuy nhiên thời gian sau này cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng dẫn đến cãi vã; từ đó tình cảm vợ chồng rạn nứt, anh H đã bỏ nhà đi từ năm 2015 cho

đến nay, bỏ mặc chị O tự nuôi con, không hề quan tâm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, hôn nhân không hạnh phúc nên chị O khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị O yêu cầu giao cháu Danh Pha L, sinh ngày 05/02/2012 cho chị nuôi dưỡng; không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị O xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị O xác định giữ nguyên yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con chung; ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

**** Tại bản tự khai ngày 21/11/2017, bị đơn anh Danh H trình bày:***

Anh và chị Trương Thị O chung sống có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, đã được UBND phường H cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/8/2012. Tuy nhiên đời sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện nay anh và chị O đã không còn sống chung với nhau. Nay chị O khởi kiện xin ly hôn, anh H xác định ý kiến của anh đối với các yêu cầu của chị O như sau:

- Về hôn nhân: Anh H đồng ý ly hôn với chị O.
- Về con chung: Anh H đồng ý giao con chung tên Danh Pha L, sinh ngày 05/02/2012 cho chị O tiếp tục nuôi dưỡng; anh H không cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời tại Đơn xin vắng mặt đề ngày 21/11/2017 anh H xác định giữ nguyên ý kiến đã trình bày và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án các cấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Trương Thị O khởi kiện xin ly hôn với anh Danh H; địa chỉ cư trú: Số 6/56A Khu phố K, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang và yêu cầu được quyền nuôi con chung. Do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" và theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

[2] Bị đơn anh Danh H có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị O đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp

luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt anh H.

[3] Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị O và anh Danh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện; có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đã được UBND phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/8/2012, nên theo quy định tại Điều 9, Điều 11 và Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thị O, Hội đồng xét xử nhận định:

Theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình thì quan hệ vợ chồng phải dựa trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ; vợ chồng phải có nghĩa vụ quan tâm, yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau để cùng nhau xây dựng mái ấm gia đình bền vững, hạnh phúc. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng chị O và anh H phát sinh nhiều bất đồng, mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã làm tình cảm rạn nứt; cả chị O và anh H đều xác định quan hệ hôn nhân giữa anh chị không hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung với nhau. Tại phiên tòa, chị O vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh H; phía anh H cũng có ý kiến bằng văn bản đồng ý ly hôn với chị O. Qua xem xét, đánh giá Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; hôn nhân không có khả năng đoàn tụ; do đó sau khi nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị O, xử cho chị O ly hôn với anh H.

[5] Xét yêu cầu của chị O về việc nuôi con chung, Hội đồng xét xử nhận định: Chị O và anh H xác định vợ chồng có 01 (một) con chung là cháu Danh Pha L, sinh ngày 05/02/2012, hiện nay đang sống cùng chị O. Quá trình trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chị O đã thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của người mẹ đối với con; luôn giáo dục, chăm lo và tạo điều kiện cho con học tập, phát triển; đảm bảo quyền lợi hợp pháp của con; phía anh H tại văn bản trình bày ý kiến cũng thống nhất giao con chung cho chị O tiếp tục nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Danh Pha L, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu của chị O, giao cháu Danh Pha L cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị O không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Các bên có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị O và anh H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trương Thị O phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trương Thị O và anh Danh H.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Danh Pha L, sinh ngày 05/02/2012 cho chị Trương Thị O trực tiếp nuôi dưỡng. Chị O không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét, giải quyết.

Các bên có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Chị Trương Thị O phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị O đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0009483 ngày 25/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/12/2017). Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan đã thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Kim Yên